

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày 31 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Bhiu Mlô;
2. Ông Vũ Công Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 16/7/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Y T Mlô**, sinh năm 1996, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn M2, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Êđê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Y H Niê và bà H L Mlô; bị cáo có vợ là H M Niê và có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phan Thị Th – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Số 39 đường LTK, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị H U Mlô, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Buôn M2, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn M1, sinh năm 1995.
Địa chỉ: Thôn K5, xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Y M2 Niê – Đội phó Đội công tác 253 xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Buôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 15/4/2020, Y T Mlô điều khiển mô tô biển kiểm soát 47AB-314.60 đi từ nhà tại Buôn M2, xã C, huyện K đến xã E, huyện K để làm rẫy. Khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc Buôn M3, xã C, huyện K bị Đội cảnh sát điều tra về kinh tế - Ma túy phối hợp với Đội cảnh sát giao thông Công an huyện K ra tín hiệu dừng xe mô tô do Y T Mlô điều khiển, qua kiểm tra đã phát hiện trong túi quần Jean phía trước bên trái của Y T Mlô 01 ống nhựa được hàn kín một đầu, bên trong ống nhựa có các cục chất bột màu trắng được gói trong một tờ giấy trắng, Y T Mlô khai nhận là Hêrôin nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Số ma túy này do Y T Mlô mua của người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch tại Buôn M3, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào đêm 14/4/2020 để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

- 01 ống nhựa được hàn kín một đầu, bên trong ống nhựa có các cục chất bột màu trắng được gói trong một tờ giấy trắng, tang vật được niêm phong, gửi giám định theo quy định.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 47AB-314.06, nhãn hiệu BOSSCITY, màu sơn trắng đỏ, số khung RL8SCBBUMH 1002233, số máy R1839FTMBY2SH502233.

Tại bản Kết luận giám định số 325/GĐMT-PC09 ngày 17/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Các cục chất bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1459 gam, loại: Heroine; mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1159 gam.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 30/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Y T Mlô về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố.

Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Y T Mlô phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Y T Mlô từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy, mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,1159 gam.

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47AB-314.06, nhãn hiệu BOSSCITY, màu sơn trắng đỏ, số khung RL8SCBBUMH 1002233, số máy R1839FTMBY2SH502233 cho chị H U Mlô là chủ sở hữu hợp pháp.

Người bào chữa trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Bị cáo bị truy tố về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp, sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có con còn nhỏ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt: Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đưa ra mức hình phạt thấp hơn mức 01 năm 03 tháng tù vì khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ chỉ cao hơn mức tối thiểu theo quy định của điều luật, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở lại cuộc sống, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Y T Mlô không có ý kiến tranh luận đối với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Y T Mlô vào đêm 14/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Y T Mlô đã bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Y T Mlô, khi nào điều tra xong sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 15/4/2020, tại đoạn đường liên xã thuộc Buôn M3, xã C, huyện K, bị cáo Y T Mlô đã bị lực lượng chức năng bắt quả tang, thu giữ trên người bị cáo 01 đoạn ống nhựa bên trong chứa các cục chất bột màu trắng, kết quả giám định đã xác định là ma túy có khối lượng 0,1459 gam, loại Heroine.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết ma túy là chất gây nghiện và Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo là người nghiện sử dụng chất ma túy, việc sử dụng ma túy không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến việc lây lan tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn, đây cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ khối lượng 0,1459 gam ma túy, loại Heroine. Nên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, ngày 16/4/2020 bị cáo đã bị khởi tố bị can về hành vi trộm cắp tài sản, điều này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là chưa tốt nên cùng cần đánh giá khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại buôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi huyện K, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt là phù hợp.

[4.3] Về hình phạt: Từ những phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần đưa ra mức hình phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội. Nên quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức 01 năm 03 tháng tù là chưa phù hợp nên không chấp nhận.

[4.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1159 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật (*có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K với Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk*) là phù hợp.

Cần chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47AB-314.06, nhãn hiệu BOSSCITY, màu sơn trắng đỏ, số khung RL8SCBBUMH 1002233, số máy R1839FTMBY2SH502233 cho chị H U Mlô là chủ sở hữu hợp pháp.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Cần buộc bị cáo Y T Mlô phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở Buôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Y T Mlô vào đêm 14/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Y T Mlô đã bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Y T Mlô, khi nào điều tra xong sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Y T Mlô phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Y T Mlô **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 15/4/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1159 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K với Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk).

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47AB-314.06, nhãn hiệu BOSSCITY, màu sơn trắng, đồ cho chị H U Mlô là chủ sở hữu hợp pháp.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Y T Mlô.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với các nội dung của bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng.
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- Công an huyện Krông Búk;
- Nhà tạm giữ CA huyện Krông Búk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THA DS huyện Krông Búk;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Văn Vân

